

Số: 2590/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 28 tháng 10 năm 2015

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức  
và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ  
Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ  
trình số 179/TTr.SNN-PCTT ngày 10/6/2015 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ  
tại Tờ trình số 473/TTr-SNV ngày 19/10/2015,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau  
đây gọi tắt là Quỹ). Quỹ có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà  
nước theo quy định của pháp luật. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – cơ  
quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn giúp  
UBND tỉnh quản lý Quỹ theo quy định.

Trụ sở của Quỹ đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh thực  
hiện theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Số dư của Quỹ phòng, chống lụt bão tỉnh, huyện, thành phố tính  
đến thời điểm ngày Quyết định này có hiệu lực được bàn giao cho cơ quan quản  
lý Quỹ để quản lý, sử dụng theo quy định tại Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày  
17/10/2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ  
phòng, chống thiên tai.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày      tháng      năm  
2015. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Ban Chỉ đạo TW về PCTT (b/c);
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Như Điều 5;
- Lưu VT. <sup>Sở</sup>

*M*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thanh Tinh*

Nguyễn Thanh Tinh

## QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của  
Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015  
của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc tổ chức, hoạt động; thu – nộp, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai (sau đây gọi tắt là Quỹ) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh; tổ chức, cá nhân nước ngoài đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

#### Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.
2. Việc quản lý, sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.
3. Quỹ chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
4. Tồn quỹ cuối năm được chuyển sang năm sau.

### Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH QUỸ

#### Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ

1. Chức năng:
  - a) Tiếp nhận, quản lý kinh phí đóng góp bắt buộc theo quy định của các tổ chức, cá nhân cư trú trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định và các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
  - b) Cấp phát kinh phí từ Quỹ chi cho các hoạt động phòng, chống, ứng phó, khắc phục thiên tai theo các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc lập, phê duyệt, thông báo Kế hoạch thu Quỹ hằng năm đối với từng cơ quan, đơn vị, huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Tổng hợp các trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định vào thời điểm giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ. Trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ do ảnh hưởng thiệt hại thiên tai đột xuất gây ra thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Chi hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa, phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

d) Báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ năm trước, lập kế hoạch thu - nộp, sử dụng Quỹ năm sau thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài chính (thực hiện trong quý I hằng năm) để tổ chức thẩm tra, phê duyệt và quyết toán Quỹ theo quy định hiện hành. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả quản lý, thu - nộp, sử dụng Quỹ cho Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính.

đ) Công khai kết quả thu Quỹ, danh sách, đối tượng và mức thu Quỹ đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, từng huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện; báo cáo quyết toán thu - chi, nội dung chi theo từng lĩnh vực, từng địa bàn huyện, thành phố. Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở Quỹ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng góp Quỹ; đăng trên website của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

e) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc thu - nộp, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ, công khai thu - chi Quỹ theo quy định.

g) Cung cấp đầy đủ thông tin về Quỹ cho các cơ quan chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, các tổ chức Hội liên quan để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 5. Tổ chức bộ máy quản lý, điều hành Quỹ**

1. Cơ quan quản lý Quỹ: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn giúp UBND tỉnh quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm. Giám đốc Quỹ trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ, có trách nhiệm bố trí công chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định hiện hành.

### **Chương III**

## **THU – NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ**

#### **Điều 6. Đối tượng và mức đóng góp**

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định 94/2014/NĐ-CP.

#### **Điều 7. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định 94/2014/NĐ-CP.

#### **Điều 8. Thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ**

1. UBND tỉnh quyết định miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn đối với các đối tượng được quy định tại Điều 6, Nghị định 94/2014/NĐ-CP.

2. Việc xét miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ được tiến hành mỗi năm một lần vào thời điểm giao chi tiêu kế hoạch thu Quỹ.

UBND các huyện, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện), tổ chức xét mức và thời gian miễn, giảm, tạm hoãn các đối tượng được quy định tại Điều 6, Nghị định 94/2014/NĐ-CP gửi về Cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định mức và thời gian miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ; trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn do thiệt hại thiên tai, tổ chức, cá nhân phải báo cáo thiệt hại, đề xuất UBND phường, xã, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã), UBND cấp huyện đề tổng hợp gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét miễn, giảm, tạm hoãn. Trường hợp đối tượng đã đóng góp tiền nộp vào Quỹ, mà sau đó được xét miễn, giảm, tạm hoãn thì số tiền đã nộp được trừ vào số tiền đóng góp năm sau.

#### **Điều 9. Quản lý thu, kế hoạch thu - nộp Quỹ**

1. Trong quý IV hằng năm, Cơ quan điều hành Quỹ hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng Kế hoạch thu Quỹ của cơ quan, đơn vị và địa phương; đồng thời, tổng hợp, xây dựng Kế hoạch thu Quỹ của tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở cho cơ quan quản lý Quỹ thông báo số thu, nộp Quỹ đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.

Ủy ban ban dân tỉnh ủy quyền cho UBND cấp huyện, cấp xã chịu trách nhiệm thu quỹ đối với các đối tượng được quy định tại Điều 5, Nghị định 94/2014/NĐ-CP trên địa bàn và chuyển vào tài khoản của cấp huyện do Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền.

2. Biên lai thu Quỹ theo mẫu do Sở Tài chính in và ủy quyền cho Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện cấp phát và quyết toán.

3. Đối với các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập:

UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng góp Quỹ của các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập đóng trên địa bàn của huyện, thành phố.

Thủ trưởng các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nêu trên có trách nhiệm nộp Quỹ theo định mức được quy định tại khoản 1, Điều 5, Nghị định 94/2014/NĐ-CP và chuyển vào tài khoản của huyện, thành phố do UBND tỉnh ủy quyền.

#### 4. Đối với công dân:

a) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, lực lượng vũ trang cấp tỉnh, cấp huyện và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tổ chức thu các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2, Điều 5, Nghị định 94/2014/NĐ-CP chuyển vào tài khoản của cơ quan quản lý Quỹ cấp tỉnh hoặc tài khoản cấp huyện do UBND tỉnh ủy quyền.

b) UBND cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức thu Quỹ của các đối tượng lao động khác trên địa bàn quản lý theo định mức được quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 5, Nghị định 94/2014/NĐ-CP.

5. Thời hạn nộp Quỹ: đối với cá nhân nộp một lần trước ngày 30 tháng 5 hàng năm; đối với tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước ngày 30 tháng 5, số còn lại nộp trước ngày 30 tháng 10 hàng năm. Khuyến khích, vận động các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nộp một lần số phải nộp trước 30 tháng 5 hàng năm.

6. Định kỳ cuối mỗi tháng, UBND cấp xã có trách nhiệm tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ và nộp vào tài khoản cấp huyện do Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền.

Định kỳ cuối mỗi quý, UBND cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ và nộp vào tài khoản của Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh và báo cáo về Cơ quan quản lý Quỹ thời gian trước ngày 05 của tháng đầu quý kế tiếp.

7. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức và UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ đối tượng, mức đóng góp thuộc phạm vi quản lý, các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn để xây dựng kế hoạch thu trên địa bàn quản lý.

### **Điều 10. Nội dung chi của Quỹ**

1. Chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai quy định tại Khoản 3 điều 10 luật Phòng, chống thiên tai, bao gồm:

a) Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai: cứu trợ khẩn cấp về lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai; hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học, xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai, tu sửa nhà sơ tán phòng tránh thiên tai hoặc tu sửa khẩn cấp công trình phòng chống thiên tai có giá trị nhỏ hơn 1 tỷ đồng/1 công trình.

b) Hỗ trợ các hoạt động ứng phó thiên tai: sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm; chăm sóc y tế; thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán đến; hỗ trợ quan trắc, thông tin, thông báo, dự báo, cảnh báo, báo động thiên tai trên địa bàn tỉnh.

c) Hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa: phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật; lập kế hoạch, phương án và diễn tập phòng chống thiên tai cấp xã.

2. Chi hỗ trợ thù lao cho người trực tiếp đi thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại cấp xã nhưng không vượt quá 5% số thu thực tế hằng năm trên địa bàn cấp xã.

3. Được điều chuyển để hỗ trợ các địa phương khác bị thiệt hại do thiên tai vượt quá khả năng khắc phục của địa phương.

### **Điều 11. Thẩm quyền chi Quỹ**

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mức chi và nội dung chi cho các đối tượng theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của UBND cấp huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan, đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Căn cứ vào số thu Quỹ thực tế, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc xuất Quỹ hỗ trợ cho các địa phương khác.

### **Điều 12. Báo cáo, phê duyệt quyết toán**

1. Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ năm trước với Chủ tịch UBND tỉnh vào Quý I năm sau.

2. Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài chính tổ chức thẩm tra, phê duyệt quyết toán Quỹ theo các quy định hiện hành và báo cáo kết quả cho Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Cơ quan quản lý Quỹ thực hiện báo cáo định kỳ quý, 06 tháng, 09 tháng và tổng kết năm về công tác quản lý, thu - nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ theo quy định.

4. Cơ quan quản lý Quỹ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo kết quả thu, chi Quỹ với Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính theo quy định.

### **Điều 13. Thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động Quỹ**

1. Quỹ chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước theo quy định.

2. Sở Tài chính, Cơ quan quản lý Quỹ, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ; có biện pháp đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, nghĩa vụ nộp Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức Hội có liên quan đến Quỹ được quyền yêu cầu cung cấp thông tin về Quỹ và thực hiện quyền giám sát thông qua các ý kiến, đề xuất, phản biện.

### **Điều 14. Công khai nguồn thu, chi Quỹ**

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức phải công khai danh sách thu, nộp Quỹ của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hình thức công khai: thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành công việc thu nộp Quỹ.

2. Cấp xã phải công khai kết quả thu nộp, danh sách người lao động đã đóng Quỹ trên địa bàn xã; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và nội dung chi từ Quỹ. Hình thức công khai: báo cáo giải trình công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm; niêm yết tại trụ sở UBND xã, Trung tâm văn hóa, Trụ sở ban nhân dân ấp, khu phố và thông báo trên phương tiện truyền thanh xã, phường, thị trấn.

3. UBND cấp huyện phải công khai kết quả thu Quỹ, danh sách, đối tượng và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, xã, phường, thị trấn, các tổ chức, cá nhân tự nguyện đã đóng góp Quỹ trên địa bàn huyện, thành phố, tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và các nội dung chi từ Quỹ. Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở UBND cấp huyện, thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng góp Quỹ, công khai trên trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện.

4. Cơ quan quản lý Quỹ công khai kết quả thu Quỹ, danh sách đối tượng và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, từng huyện, thành phố các tổ chức và cá nhân đóng góp tự nguyện; báo cáo quyết toán thu chi; nội dung chi theo từng lĩnh vực, từng địa bàn các huyện, thành phố. Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở Quỹ; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng góp Quỹ; công khai trên trang thông tin điện tử của Cơ quan quản lý Quỹ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

### **Điều 15. Trách nhiệm quản lý, thu - nộp, sử dụng Quỹ**

1. Việc quản lý, sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, đúng chế độ theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này. Nghiêm cấm việc sử dụng Quỹ sai mục đích dưới bất kỳ hình thức nào.

2. Cơ quan quản lý Quỹ, Sở Tài chính, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh điều hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc thu, chi Quỹ hiệu quả; định kỳ tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động Quỹ; công khai Quỹ theo quy định của Chính phủ và các quy định của pháp luật liên quan.

3. Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm tổ chức thu, nộp Quỹ theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

4. Các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập và cá nhân quy định tại Điều 2 Quy chế này có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp cho Quỹ theo quy định.



## **Điều 16. Điều khoản thi hành**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế này.


2. Trách nhiệm của Cơ quan quản lý Quĩ, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

a) Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc thực hiện tốt Quy chế và báo cáo tình hình thực hiện cho Chủ tịch UBND tỉnh;

b) Phối hợp tổ chức quán triệt quy định của Quy chế này cho các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân trong toàn tỉnh, nắm tình hình, trao đổi kinh nghiệm, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh điều chỉnh những quy định chưa phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị nhằm thực hiện thống nhất theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh bằng văn bản về Cơ quan quản lý Quĩ để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*(Handwritten signature)*

**Nguyễn Thanh Tịnh**